

Số: 95/2021/QĐST-HNGĐ

K, ngày 06 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 109/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D; địa chỉ: Tổ 26, phường V, quận K, thành phố H.

Bị đơn: Anh Dương Hải N; ĐKKHKT: Tổ Nguyễn Tr, phường Sao Đ, thành phố Chí L, tỉnh H; Nơi làm việc: Phân h – Đào tạo lái xe thuộc Trường Cao đẳng ngh; địa chỉ: Số 248, Tổ Lê D, phường B, quận K, thành phố H.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Dương Hải N.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Hải N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Hải có 02 con chung là Dương Viết T, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2012 và Dương Thanh Ph, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2017. Giao cho chị Nguyễn Thị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Dương Thanh Ph đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cho anh Dương Hải N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Dương Viết T đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Hải N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị D, anh Dương Hải N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Hải N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Hải N mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị D nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0015355 ngày 19/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H. Hoàn trả chị Nguyễn Thị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP g;
- TANDTP H;
- UBND phường Văn Đ, quận K,  
H (KH: 28/10/2010);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lan Hương**